

Số: /KH-SKHCN

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày tháng năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của UBND tỉnh về Triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**

- Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”;

- Thực hiện Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (sau đây gọi tắt là Kế hoạch 46/KH-UBND), Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch 46/KH-UBND như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

a) Triển khai thống nhất, đồng bộ và hiệu quả các mục tiêu nhiệm vụ, giải pháp được UBND tỉnh giao tại Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 18 tháng 03 năm 2022 về việc triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu”.

b) Nâng cao nhận thức của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ trong việc ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

### **2. Yêu cầu**

a) Đảm bảo hoàn thành các công việc được phân công theo kế hoạch, đáp ứng yêu cầu về tiến độ, chất lượng đề ra. Kịp thời tổng hợp tình hình, kết quả triển khai, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch 46/KH-UBND.

b) Đảm bảo sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị có liên quan đối với việc triển khai thực hiện Kế hoạch,

việc thu thập, đánh giá, nhập dữ liệu, khai thác thông tin và chuyển đổi dữ liệu dân cư một cách chính xác, đầy đủ để phục vụ công tác quản lý nhà nước, cải cách thủ tục hành chính, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

c) Phân công nội dung công việc cụ thể cho các phòng, đơn vị để trực tiếp thực hiện hoặc phối hợp thực hiện các nội dung của Kế hoạch 46/KH-UBND.

## II. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả Kế hoạch 46/KH-UBND về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia, trong đó tập trung vào một số giải pháp chủ yếu sau:

- Đẩy mạnh công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư.

- Tăng cường hỗ trợ, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến thông qua ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử.

- Phối hợp triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế, xã hội, trong đó ưu tiên các nhiệm vụ liên quan đến ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

- Triển khai mở rộng hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo các Phòng, Đơn vị có trách nhiệm:

- Triển khai kịp thời và có chất lượng các nhiệm vụ được giao trong **Phụ lục** của Kế hoạch này;

- Định kỳ **trước ngày 15 hàng tháng** báo cáo Lãnh đạo Sở tiến độ và kết quả thực hiện (gửi qua Phòng Quản lý công nghệ và Thị trường công nghệ);

- Hàng năm, tùy vào tình hình thực tế, các phòng, đơn vị tham mưu đề xuất triển khai thêm một số nhiệm vụ khác để đảm bảo việc thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của UBND tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

- Thường xuyên đánh giá tình hình thực hiện, báo cáo kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh và đề xuất biện pháp xử lý trình Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định.

2. Phòng Kế hoạch – Tài chính tham mưu bảo đảm về kế hoạch kinh phí dự toán thực hiện các nội dung nhiệm vụ của Kế hoạch từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm đã được UBND tỉnh phê duyệt.

3. Giao Phòng Quản lý công nghệ và Thị trường công nghệ là đầu mối thường xuyên đôn đốc các phòng, đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung Kế hoạch này; thường xuyên báo cáo kết quả cho Giám đốc biết, chỉ đạo.

Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung những nội dung của Kế hoạch, các phòng, đơn vị chủ động phối hợp với Phòng Quản lý công nghệ và Thị trường công nghệ báo cáo Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- GD, các PGD Sở KH&CN;
- Công an tỉnh (tổng hợp);
- VP, các phòng, đơn vị thuộc Sở KH&CN (thực hiện);
- Lưu: VT, QLCN.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Công Danh**